TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 145/2026/QĐST-HNGĐ	*Khánh Hòa, ngày 11 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – KHÁNH HÒA

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 501/2026/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2026 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường P, tỉnh Khánh Hòa.

Bà Triệu Thị S, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường P, tỉnh Khánh Hòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Ngọc H và bà Triệu Thị S tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là xã S, tỉnh Phú Thọ) vào ngày 30/4/2012 nên là hôn nhân hợp pháp. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng ông H, bà S không đồng ý trở về chung sống đoàn tụ và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Vợ chồng ông Nguyễn Ngọc H và bà Triệu Thị S có 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Anh T, sinh ngày 02/02/2013 và Nguyễn Triệu Khánh V, sinh ngày 25/5/2021. Ông H và bà S thỏa thuận và yêu cầu Tòa án công nhận giao cho bà S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các con chung. Ông H không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà S không yêu cầu.

[3] Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác: Ông H và bà S không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông H và bà S phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Ngọc H và bà Triệu Thị S.

- Về con chung: Ông Nguyễn Ngọc H đồng ý giao 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Anh T, sinh ngày 02/02/2013 và Nguyễn Triệu Khánh V, sinh ngày 25/5/2021 cho bà Triệu Thị S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Ông H không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà S không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác: Ông H và bà S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Ngọc H và bà Triệu Thị S mỗi người phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ly hôn sơ thẩm ông H và bà S đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001139 ngày 21 tháng 8 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Ông H và bà S đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 5 – Khánh Hòa;
- UBND xã Sơn Đông, tỉnh Phú Thọ (*Giấy CNKH số 45, ngày 30/4/2012);*
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Diệu